Ứng dụng MFC (Visual C++) trong mô phỏng Robot và hệ Cơ điện tử



Bài 7: Mô phỏng Robot với đồ họa OpenGL

PHAM MINH QUÂN

mquan.ph@gmail.com

Nội dung



- 1. Xây dựng các lớp cơ bản để thiết lập OpenGL và quản lý Robot, Quỹ đạo.
- 2. Vẽ robot với OpenGL
- 3. Vẽ quỹ đạo với OpenGL
- 4. Mô phỏng chuyển động của Robot

1. Xây dựng các lớp cơ bản



- ☐Xây dựng lớp COpenGLControl để hiển thị đồ họa OpenGL trên dialog MFC như trong bài 5,6
- ■Xây dựng các lớp Robot và Trajectory như trong bài 4
- * Có thể thêm các lớp đã xây dựng từ trước vào project mới bằng cách:
 - Copy file .h và .cpp vào thư mục của project mới.
 - Dùng menu "Project -> Add Existing Items..." để thêm các file sẵn có vào project.
- * Để trống các hàm vẽ của các lớp Robot và Trajectory

2. Vẽ Robot với OpenGL



Khai báo và sử dụng đối tượng Robot trong lớp COpenGLControl

File OpenGLControl.h

```
#include "Robot.h"

Robot Rb1;
```

File OpenGLControl.cpp

```
void COpenGLControl::oglDrawScene(void)
{
    // Clear color and depth buffer bits
    glClear(GL_COLOR_BUFFER_BIT | GL_DEPTH_BUFFER_BIT);

    Rb1.DrawRobot();

    // Swap buffers
    SwapBuffers(hdc);
}
```

2. Vẽ Robot với OpenGL



Viết code cho hàm DrawRobot()

```
□void Robot::DrawRobot()
     GLfloat base_color[] = { 1.0, 1.0, 0.0 };
     GLfloat link1_color[] = { 0.0, 1.0, 0.0 };
     GLfloat link2_color[] = { 1.0, 0.0, 0.0 };
     GLfloat mat_specular[] = { 1.0, 1.0, 1.0 };
     glMaterialfv(GL_FRONT, GL_AMBIENT_AND_DIFFUSE, base_color);
     glMaterialfv(GL_FRONT, GL_SPECULAR, mat_specular);
     glMaterialf(GL_FRONT, GL_SHININESS, 30);
     GLfloat th=0.02;
                           // Thickness of link
     GLfloat wd=0.04;
                            // Width of link
     glPushMatrix();
         glPushMatrix();
             glscalef (0.06, 0.06, th);
             glutSolidCube (1.0);
         glPopMatrix();
         glRotatef(q1*180/3.14, 0.0, 0.0, 1.0);
         glTranslatef(l1/2, 0.0, th);
         glMaterialfv(GL_FRONT, GL_AMBIENT_AND_DIFFUSE, link1_color);
         glPushMatrix();
             glScalef (l1, wd, th);
             glutSolidCube (1.0);
         glPopMatrix();
         glTranslatef(l1/2, 0.0, 0.0);
         glRotatef(q2*180/3.14, 0.0, 0.0, 1.0);
         glTranslatef(12/2, 0.0, -th);
         glMaterialfv(GL_FRONT, GL_AMBIENT_AND_DIFFUSE, link2_color);
         glPushMatrix();
             glScalef (12, wd, th);
             glutSolidCube (1.0);
         glPopMatrix();
     glPopMatrix();
```

```
// File Robot.cpp
```

```
// Vẽ base

// Dịch chuyển hệ tọa độ để vẽ link 1
(Do tọa độ gốc khi vẽ khối cube nằm ở chính tâm khối nên phải dịch chuyển hệ tọa độ về chính giữa khâu 1 rồi mới gọi lệnh vẽ cube)

// Vẽ link 1

// Dịch chuyển hệ tọa độ để vẽ link 2

// Vẽ link 2
```

2. Vẽ Robot với OpenGL

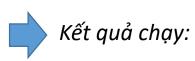


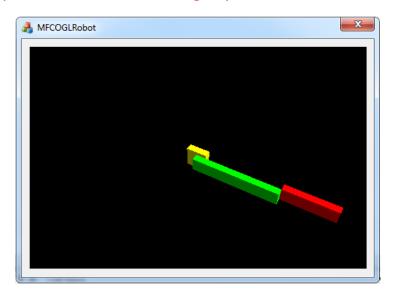
> Điều chỉnh lại điểm nhìn và góc nhìn ban đầu cho phù hợp

// File OpenGLControl.cpp

Thêm câu lệnh sau vào hàm COpenGLControl::oglInitialize() // File OpenGLControl.cpp

glenable(GL_NORMALIZE); // Lệnh glScalef() làm biến đổi vector normal khiến hiệu ứng ánh sáng đối với vật thể bị thay đổi, để tránh hiện tượng này cần kích hoạt tính năng GL_NORMALIZE









Khai báo và sử dụng đối tượng Trajectory trong lớp COpenGLControl

File OpenGLControl.h

```
#include "Trajectory.h"

Trajectory Trj1;
```

File OpenGLControl.cpp

```
Image: Imag
```

3. Vẽ quỹ đạo với OpenGL

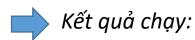


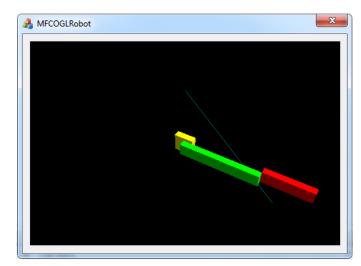
Viết code cho hàm DrawTrajectory() // File Trajectory.cpp

```
□void Trajectory::DrawTrajectory()
     GLfloat Color[] = { 0.0, 1.0, 1.0, 1.0};
     glMaterialfv(GL_FRONT_AND_BACK, GL_AMBIENT, Color);
     glPushMatrix();
         glBegin(GL_LINE_STRIP);
                                  // Number of segments
         int n =30;
         for (int i=0; i<=n; i++)
              double u=i*1.0/n:
             glVertex3f(Getx(u), Gety(u), 0.0);
          glEnd();
     glPopMatrix();
```

* Thêm các hàm sau đây vào lớp Trajectory

```
□double Trajectory::Getx(double u)
     return (type==1) ? x0+u*(x1-x0) : cex+ra*cos(u*2*3.14159);
□double Trajectory::Gety(double u)
     return (type==1) ? y0+u*(y1-y0) : cey+ra*sin(u*2*3.14159);
```









Thêm hàm sự kiện OnTimer() vào lớp ...Dlg

```
// File ...Dlg.h

afx_msg void OnTimer(UINT_PTR nIDEvent);

// File ...Dlg.cpp

BEGIN_MESSAGE_MAP(CMFCOGLRobotDlg, CDialogEx)
ON_WM_SYSCOMMAND()
ON_WM_PAINT()
ON_WM_QUERYDRAGICON()
ON_WM_TIMER()
END_MESSAGE_MAP()
```

> Thêm biến thời gian t, khởi tạo trạng thái ban đầu khi t=0

4. Mô phỏng chuyển động của Robot



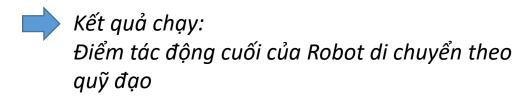
Điền nội dung cho hàm OnTimer()

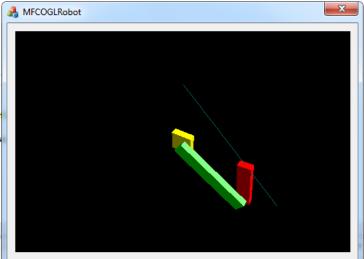
```
void CMFCOGLRobotDlg::OnTimer(UINT_PTR nIDEvent)  // File ...Dlg.cpp

{
    // TODO: Add your message handler code here and/or call default
    m_oglWindow.Trj1.SetTime(t);
    m_oglWindow.Rb1.Setpos(m_oglWindow.Trj1.Getx(), m_oglWindow.Trj1.Gety());
    m_oglWindow.oglDrawScene();
    t += 0.1;
    CDialogEx::OnTimer(nIDEvent);
}
```

Thiết lập Timer

SetTimer(1,100,NULL); // File ...Dlg.cpp, ham OnInitDialog()

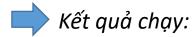


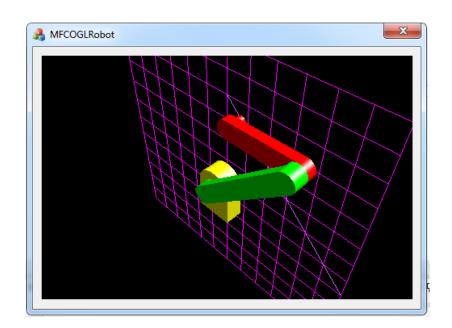


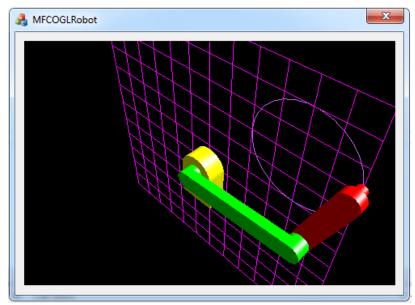
4. Mô phỏng chuyển động của Robot



> Chỉnh sửa hàm vẽ robot, dùng các lệnh vẽ cơ bản của OpenGL để hoàn thiện mô hinh robot





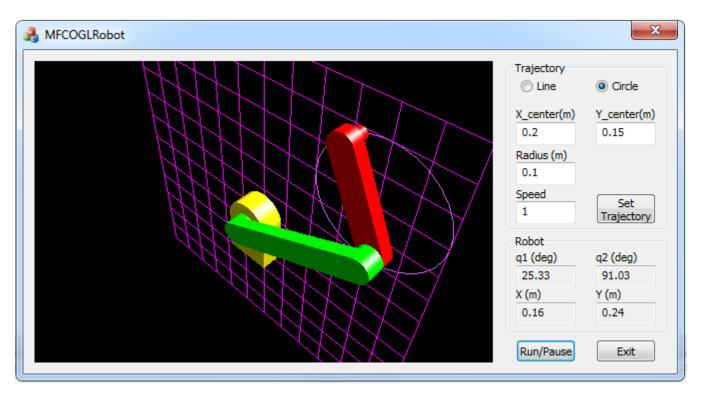






> Thêm các control của MFC để hoàn thiện chương trình

Kết quả chạy:



Hết Bài 7

